

Bản án số:46/2018/HNGĐ-ST
Ngày:12 - 02 - 2018
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Huệ;

Bà Hà Thị Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 279/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2017 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09/01/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Kim Thị Thanh H**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Nơi ĐKNKTT xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ở: Thôn Đá Tron, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Chị H có mặt, anh C vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày trong phiên hoà giải chị Kim Thị Thanh H trình bày: Vợ chồng chị quen biết, tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, được cưới hỏi theo phong tục. Ngày 22/10/2012 đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi kết hôn vợ chồng chị làm nhà tại xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang để ở. Cuộc sống của anh chị hạnh phúc đến hết năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng đi làm ăn xa, không tin tưởng nhau, không tôn trọng nhau, anh C không có trách nhiệm với vợ, với con. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai còn quan tâm đến ai. Mâu

thuần được hai bên gia đình hoà giải nhưng không thành. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh C, chị xin ly hôn anh C.

Về con chung: Chị và anh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 09/7/2013, vợ chồng ly hôn chị xin nuôi cháu H vì cháu còn nhỏ, rất cần sự chăm sóc, gần gũi của mẹ, anh C hiện nay đang làm việc tại Hà Nội không có thời gian để đưa đón, chăm sóc con. Chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Vợ chồng chị không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản chung; Anh chị không vay nợ chung của ai.

Quá trình giải quyết vụ án tại bản tự khai, lời trình bày trong phiên hoà giải anh Nguyễn Văn C trình bày về quen biết, kết hôn đúng như chị H trình bày. Quá trình chung sống anh, chị không có hạnh phúc do tính tình không hợp, vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung. Nay chị H xin ly hôn, anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh nhất trí ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 09/7/2013. Anh có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh đang làm lái xe ô tô tải, có thu nhập ổn định 7.000.000 đồng/ tháng. Anh làm cho nhà phân phối nước ngọt HABECO tại km 5 đường Tuyên Quang - Hà Giang (Xã Trung Môn), thường chở hàng từ Thái Nguyên đi Hà Giang.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Vợ chồng anh không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản chung; Anh chị không vay nợ chung của ai.

Kết quả xác minh:

Ông Lại Văn Tích - Trưởng xóm 4, xã T, huyện Y (km 5 đường Tuyên Quang – Hà Giang) cho biết: Tại địa bàn xóm 4, xã T, huyện Y (km 5 đường Tuyên Quang – Hà Giang) không có nhà phân phối nước ngọt nào đóng trên địa bàn xóm ông đang quản lý và ông xác định xóm 4, xã T không có ai tên là Nguyễn Văn C lái xe thuê.

Ông Phạm Văn C - Trưởng xóm T, xã T, huyện Y cho biết: Anh Nguyễn Văn C hiện nay làm việc tại Hà Nội. Anh C, chị H có 01 con chung hiện nay cháu đang ở với chị H. Về tài sản chung, anh chị C, H có hay không và có vay nợ gì chung của ai không thì ông không rõ.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Điều 28, 48 Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng; tiến hành tổng đạt các văn bản cho đương sự, gửi cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định.

Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của BLTTDS. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của BLTTDS.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại chương XIV của BLTTDS.

Về nội dung: Đề nghị xử cho chị Kim Thị Thanh H ly hôn anh Nguyễn Văn C. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 09/7/2013 cho chị Kim Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị H không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Chị Kim Thị Thanh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Tòa án nhận định:

(1) Anh Nguyễn Văn C đăng ký nhân khẩu thường trú tại xóm Tân Quang, xã T, huyện Y. Chị H có đơn khởi kiện ly hôn. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang theo quy định của các Điều 28, 35 và Điều 39 BLTTDS.

(2) Vụ án được Tòa án hoà giải nhưng không thành. Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tòa án tổng đạt hợp lệ cho anh Nguyễn Văn C Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Anh C vắng mặt, Tòa án quyết định hoãn phiên toà, tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên toà cho anh C nhưng anh C vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 228 BLTTDS Tòa án xét xử vắng mặt anh C.

(3) Hôn nhân của chị Kim Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn C trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền do đó hôn nhân là hợp pháp. Cuộc sống chung chị H, anh C phát sinh do tính tình không hợp. Chị H, anh C đã sống ly thân từ tháng 11/2014, cuộc sống chung đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị H ly hôn anh C.

(4) Con chung: Chị Kim Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn C có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 09/7/2013. Cả anh C và chị H cùng nhận nuôi cháu H. Xét thấy cháu H chưa đến 05 tuổi. Từ khi ly thân đến nay cháu H ở cùng với mẹ, anh C làm nghề lái xe ô tô thường xuyên không ở nhà. Căn cứ vào các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình giao cháu H cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là đảm bảo quyền lợi cho cháu Huy hơn. Chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

(5) Về án phí: Chị Kim Thị Thanh H phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình theo quy định của Điều 147 BLTTDS và theo quy định của khoản 5 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Anh C không phải chịu án phí.

(6) Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của Điều 273 của BLTTDS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 235, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng: Các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Kim Thị Thanh H xin ly hôn anh Nguyễn Văn C.

Tuyên xử:

1. Cho chị Kim Thị Thanh H ly hôn anh Nguyễn Văn C

2. Về con chung: Giao cho chị Kim Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 09/7/2013. Anh Nguyễn Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Kim Thị Thanh H phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình. Trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0004455 ngày 27/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

4. Chị Kim Thị Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Anh Thành

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Huệ

Hà Thị Vinh

Phan Anh Thành

